

Số: /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Hà Tĩnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 29/4/2020 của Chính phủ về việc quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan Nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 02/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030;

Căn cứ Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 04/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 175/NQ-CP của Chính phủ phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia;

Căn cứ Chương trình hành động số 42-CTr/TU ngày 10/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Văn bản số 1733 /TTr-SKHCHN ngày 25/6/2025 (sau khi thống nhất với các cơ quan có liên quan).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Hà Tĩnh (có Danh mục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Sở Khoa học và Công nghệ:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện tích hợp, khai thác hiệu quả các dữ liệu có liên quan đến Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh. Tham mưu xây dựng Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh theo quy định.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời điều chỉnh, bổ sung Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh khi có thay đổi.

2. Các cơ quan, đơn vị quản lý cơ sở dữ liệu thuộc Danh mục cơ sở dữ liệu

dùng chung tỉnh Hà Tĩnh có trách nhiệm:

- Xây dựng, cập nhật, quản lý, khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu được ban hành thuộc Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Hà Tĩnh; thực hiện kết nối và chia sẻ dữ liệu theo quy định hiện hành.

- Chủ trì rà soát các cơ sở dữ liệu đảm bảo phù hợp với quy định về các cơ sở dữ liệu thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ, ngành liên quan; đề xuất nội dung cập nhật, điều chỉnh, bổ sung Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh, gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành và thay thế Quyết định số 1402/QĐ-UBND ngày 12/7/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, VX₁.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Tất Thắng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

DANH MỤC

Cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Hà Tĩnh

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên cơ sở dữ liệu	Tên đơn vị quản lý	Mô tả mục đích, phạm vi, nội dung của cơ sở dữ liệu	Cơ chế thu thập, cập nhật, nguồn dữ liệu được thu thập của cơ sở dữ liệu	Hình thức chia sẻ dữ liệu
1	CSDL về quản lý thông tin kinh tế xã hội	Sở Tài chính	- Mục đích: phục vụ quản lý thông tin kinh tế xã hội tổng hợp, theo dõi quá trình thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh. - Phạm vi: các sở, ban, ngành và UBND các địa phương thuộc tỉnh. - Nội dung: thông tin kinh tế xã hội tổng hợp, theo dõi quá trình thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh.	Nguồn dữ liệu được thu thập, cập nhật từ các thủ tục hành chính, văn bản đến, báo cáo, kê khai trực tiếp của các đơn vị sở, ngành và UBND các địa phương thuộc tỉnh.	Dữ liệu được chia sẻ theo hình thức chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù của từng cơ sở dữ liệu tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng.
2	CSDL về quản lý dự án đầu tư của doanh nghiệp, hợp tác xã và các tổ chức, cá nhân		- Mục đích: phục vụ quản lý các dự án đầu tư tư nhân trên địa bàn tỉnh. - Phạm vi: Sở Tài chính, UBND các địa phương thuộc tỉnh. - Nội dung: thông tin về các dự án đầu tư của doanh nghiệp, hợp tác xã và các tổ chức, cá nhân đầu tư trên địa bàn tỉnh.	Nguồn dữ liệu được thu thập, cập nhật từ các thủ tục hành chính, văn bản đến; báo cáo, kê khai trực tiếp của các hợp tác xã và các tổ chức, cá nhân.	Dữ liệu được chia sẻ theo hình thức chia sẻ dữ liệu mặc định.
3	CSDL về đăng ký doanh nghiệp		- Mục đích: phục vụ quản lý về doanh nghiệp.	Nguồn dữ liệu được thu thập, cập nhật từ các thủ tục hành chính, CSDL Quốc gia về	Dữ liệu được chia sẻ theo hình thức chia sẻ dữ liệu mặc định.

			- Phạm vi: Sở Tài chính, UBND các địa phương thuộc tỉnh. - Nội dung: người thành lập doanh nghiệp tra cứu tên, đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử, thực hiện các quy định về công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp; cung cấp thông tin về đăng ký doanh nghiệp và báo cáo tài chính của công ty cổ phần trên phạm vi cả nước; công bố thông tin về hành vi vi phạm của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật...	ĐKKD và từ các công dân, cán bộ công chức thuộc UBND các địa phương thuộc tỉnh.	
4	CSDL về quản lý đầu tư công		- Mục đích: phục vụ quản lý dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh. - Phạm vi: các sở, ban, ngành và UBND các địa phương thuộc tỉnh. - Nội dung: thông tin dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.	Nguồn dữ liệu được thu thập, cập nhật từ các thủ tục hành chính; văn bản đến kê khai trực tiếp của các đơn vị sở, ban, ngành và UBND các địa phương thuộc tỉnh.	Dữ liệu được chia sẻ theo hình thức chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù của từng cơ sở dữ liệu tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng.
5	CSDL về hộ kinh doanh		- Mục đích: phục vụ quản lý các hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh. - Phạm vi: Sở Tài chính, UBND các địa phương thuộc tỉnh và các đơn vị liên quan thuộc tỉnh. - Nội dung: thông tin về hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh.	Nguồn dữ liệu được thu thập, cập nhật từ các thủ tục hành chính và từ các công dân, cán bộ công chức thuộc UBND các địa phương thuộc tỉnh.	Dữ liệu được chia sẻ theo hình thức chia sẻ dữ liệu mặc định
6	CSDL về giá tại tỉnh Hà Tĩnh		- Mục đích: Quản lý được cơ sở dữ liệu về giá tập trung, thống nhất, an toàn; dễ dàng theo dõi và quản lý, vừa mang tính hiệu quả và tính chính xác cao từng bước giúp giảm tải công tác quản lý. Nâng cao khả năng phục vụ tốt cho công tác tổng hợp, báo cáo liên quan tới giá và quá	Nguồn dữ liệu được thu thập, cập nhật từ các thủ tục hành chính; văn bản đến kê khai trực tiếp của các đơn vị sở, ban, ngành và UBND các địa phương thuộc tỉnh.	Dữ liệu được chia sẻ theo hình thức chia sẻ dữ liệu mặc định theo phân quyền tài khoản.

			trình thực thi các chính sách của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn toàn tỉnh được thuận lợi, kịp thời; giám sát có hiệu quả pháp luật về giá, theo dõi sát diễn biến cung cầu, giá cả thị trường trong nước và quốc tế, hỗ trợ công tác phân tích tính chỉ số giá tiêu dùng để kịp thời đề xuất các giải pháp bình ổn giá, kiểm soát lạm phát theo quy định của pháp luật góp phần đạt được mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh. - Phạm vi: Sở Tài chính, UBND các địa phương và các đơn vị liên quan thuộc tỉnh. - Nội dung: Giá hàng hóa, dịch vụ do nhà nước định giá (thuộc thẩm quyền của UBND, HĐND tỉnh quy định); Giá đăng ký của hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục bình ổn giá phải thực hiện đăng ký giá trong thời gian áp dụng biện pháp bình ổn giá; Giá kê khai của hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục kê khai giá; Giá thị trường hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục mặt hàng Sở Tài chính phải báo cáo Bộ Tài chính quy định trong Thông tư số 116/2018/TT-BTC và giá thị trường của các hàng hóa, dịch vụ khác trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.		
7	CSDL về bản đồ số ngành Công Thương	Sở Công Thương	- Mục đích: phục vụ quản lý các dữ liệu ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh. - Phạm vi: Sở Công Thương và UBND các địa phương thuộc tỉnh.	Nguồn dữ liệu được thu thập, cập nhật từ Sở Công Thương, UBND các địa phương thuộc	Dữ liệu được chia sẻ theo hình thức chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù của từng cơ

			- Nội dung: thông tin dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.	tỉnh và chia sẻ, kết nối từ cơ sở dữ liệu của Bộ Công Thương.	sở dữ liệu tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng.
8	Cơ sở dữ liệu thương mại trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.		- Mục đích: Phục vụ khai thác, điều hành, ra quyết định của cơ quan quản lý nhà nước và người dân tiếp cận. - Phạm vi: Sở Công Thương và UBND các địa phương thuộc tỉnh. - Nội dung: cơ sở dữ liệu lĩnh vực thương mại như quy hoạch; danh sách và thông tin chợ, trung tâm thương mại, siêu thị, cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm lĩnh vực Công Thương, danh sách doanh nghiệp bán hàng đa cấp...	Nguồn dữ liệu được thu thập, cập nhật từ Sở Công Thương và UBND các địa phương thuộc tỉnh.	Chia sẻ công khai một số dữ liệu được công khai; đăng nhập khai thác đối với dữ liệu không công khai.
9	CSDL về quy hoạch đô thị	Sở Xây dựng	- Mục đích: phục vụ quản lý dữ liệu thông tin về quy hoạch xây dựng. - Phạm vi: trên địa bàn toàn tỉnh. - Nội dung: cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng được số hóa dưới dạng JPG và GIS.	Nguồn dữ liệu được thu thập, cập nhật từ Sở Xây dựng và UBND các địa phương thuộc tỉnh; chia sẻ, kết nối từ cơ sở dữ liệu của Bộ Xây dựng.	Dữ liệu được chia sẻ theo hình thức chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù của từng cơ sở dữ liệu tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng.
10	CSDL về nhà ở và thị trường bất động sản		- Mục đích: phục vụ quản lý về nhà ở và thị trường bất động sản. - Phạm vi: trên địa bàn toàn tỉnh. - Nội dung: cung cấp thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản.	Nguồn dữ liệu được thu thập, cập nhật từ Sở Xây dựng, UBND các địa phương thuộc tỉnh; chia sẻ, kết nối từ cơ sở dữ liệu của Bộ Xây dựng.	Dữ liệu được chia sẻ theo hình thức chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù của từng cơ sở dữ liệu tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng.
11	CSDL ngành Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	- Mục đích: phục vụ công tác chuyên môn và quản lý nhà nước của ngành khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh. - Phạm vi: Sở Khoa học và Công nghệ, UBND các địa phương thuộc tỉnh.	Nguồn dữ liệu được thu thập, cập nhật từ Sở Khoa học và Công nghệ, UBND các địa phương thuộc tỉnh; các tổ chức hoạt động khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; các văn bản	Dữ liệu được chia sẻ theo hình thức chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù với từng đối tượng khai thác, sử dụng.

			- Nội dung: các thông tin, dữ liệu của ngành khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.	đến; chia sẻ, kết nối từ cơ sở dữ liệu của Bộ Khoa học và Công nghệ.	
12	CSDL về đất đai	Sở NN&MT	- Mục đích: phục vụ quản lý về sử dụng đất trên địa bàn tỉnh. - Phạm vi: Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND các địa phương thuộc tỉnh. - Nội dung: thông tin về sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.	Nguồn dữ liệu được thu thập, cập nhật từ Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các địa phương thuộc tỉnh; kết nối từ cơ sở dữ liệu của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.	Dữ liệu được chia sẻ theo hình thức chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù của từng cơ sở dữ liệu tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng.
13	CSDL Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Hà Tĩnh	Sở Nội vụ	- Mục đích: quản lý thông tin, hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Hà Tĩnh. - Phạm vi: Sở Nội vụ, các đơn vị, UBND các địa phương trên địa bàn tỉnh. - Nội dung: thông tin về cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Hà Tĩnh.	Dữ liệu được cập nhật, bổ sung thông tin thường xuyên do các đơn vị được cấp tài khoản truy cập hệ thống cập nhật thường xuyên khi có biến động dữ liệu về: Tuyển dụng, nâng lương, bổ nhiệm...	Dữ liệu được chia sẻ theo hình thức chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù của từng cơ sở dữ liệu tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng.
14	CSDL về hỗ trợ theo dõi, đánh giá công tác cải cách hành chính		- Mục đích: quản lý chế độ thông tin báo cáo và kết quả thẩm định chỉ số CCHC hàng năm. - Phạm vi: Sở Nội vụ và các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp, 06 cơ quan Trung ương đóng trên bàn tỉnh. - Nội dung: thông tin về báo cáo và kết quả thẩm định chỉ số CCHC hàng năm.	Các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm cập nhật dữ liệu và giám sát việc thẩm định, đánh giá của các cơ quan, đơn vị phụ trách các lĩnh vực trên hệ thống phần mềm.	Dữ liệu được chia sẻ theo hình thức chia sẻ dữ liệu mặc định.
15	CSDL về tài liệu lưu trữ điện tử tại Lưu trữ lịch sử tỉnh		- Mục đích: phục vụ quản lý, bảo quản và khai thác tài liệu lưu trữ lịch sử tỉnh Hà Tĩnh. - Phạm vi: Sở Nội vụ, Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh, các cơ quan nhà nước thuộc tỉnh.	Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm cung cấp dữ liệu, sau đó Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh có trách nhiệm nhập dữ liệu hoặc hợp đồng với tổ chức, cá nhân khác	Dữ liệu được chia sẻ theo hình thức chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù của từng cơ sở dữ liệu tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng (có thu phí khai thác đối với từng tài liệu được chia sẻ).

			- Nội dung: danh mục các hồ sơ, tài liệu lưu trữ tại lưu trữ lịch sử tỉnh.	để nhập dữ liệu trên hệ thống phần mềm.	
16	CSDL về di sản văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mục đích: Phục vụ quản lý các di sản văn hóa phi vật thể của địa phương. Phạm vi: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các địa phương thuộc tỉnh. Nội dung: Các thông tin về các di sản văn hóa phi vật thể của địa phương.	Nguồn dữ liệu được thu thập, cập nhật từ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các địa phương thuộc tỉnh; các thủ tục hành chính, văn bản đến.	Dữ liệu được chia sẻ theo hình thức chia sẻ dữ liệu mặc định.
17	CSDL hồ sơ sức khỏe người dân trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh	Sở Y tế	- Mục đích: phục vụ quản lý về quản lý, theo dõi, chăm sóc sức khỏe ban đầu của người dân. - Phạm vi: Sở Y tế; các cơ sở y tế. - Nội dung: các thông tin về quản lý, theo dõi, chăm sóc sức khỏe ban đầu của người dân.	Nguồn dữ liệu được thu thập, cập nhật từ Sở Y tế, UBND các địa phương thuộc tỉnh; chia sẻ, kết nối từ cơ sở dữ liệu của Bộ Y tế.	Dữ liệu được chia sẻ theo hình thức chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù của từng cơ sở dữ liệu tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng.
18	CSDL về trẻ em		- Mục đích: phục vụ quản lý thông tin về trẻ em, theo dõi quá trình thực hiện các chính sách đối với trẻ em. - Phạm vi: Chi cục Dân số - Sở Y tế, các sở, ban, ngành và UBND các địa phương thuộc tỉnh; kết nối cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư theo Đề án 06 về Chuyển đổi số và hướng dẫn của Bộ Y tế. - Nội dung: thông tin về trẻ em, giải quyết chính sách đối với trẻ em, thống kê quản lý báo cáo, điều chỉnh thông tin về trẻ em, theo dõi quá trình thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác trẻ em.	Nguồn dữ liệu: Dữ liệu từ phần mềm quản lý trẻ em; thu thập, cập nhật từ các thủ tục hành chính, văn bản đến, báo cáo, kê khai trực tiếp của các cơ quan, đơn vị, sở, ngành và UBND các địa phương thuộc tỉnh.	Dữ liệu được chia sẻ theo hình thức chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù của từng cơ sở dữ liệu tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng.
19	CSDL về đối tượng BTXH		Mục đích: phục vụ quản lý thông tin về đối tượng bảo trợ xã hội, theo dõi quá	Nguồn dữ liệu: Dữ liệu từ phần mềm quản lý BTXH; thu thập, cập nhật từ các thủ tục hành	Dữ liệu được chia sẻ theo hình thức chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù của từng cơ

			trình thực hiện các chính sách đối với đối tượng bảo trợ xã hội. - Phạm vi: Sở Y tế, UBND các địa phương thuộc tỉnh kết nối cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư theo Đề án 06 về Chuyển đổi số và hướng dẫn của Cục Bảo trợ xã hội - Bộ Y tế. - Nội dung: quản lý cơ sở dữ liệu Bảo trợ xã hội, cập nhật đối tượng, theo dõi, thống kê (tăng giảm), báo cáo, lập danh sách chi trả BTXH	chính, văn bản đến, báo cáo, kê khai trực tiếp sở, ngành và UBND các địa phương thuộc tỉnh.	sở dữ liệu tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng.
20	CSDL về thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến của tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Mục đích: Triển khai tập trung, thống nhất thực hiện, theo dõi, giám sát hoạt động tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh. - Phạm vi: các cá nhân, tổ chức, người dân và doanh nghiệp. - Nội dung: Các thủ tục hành chính, hồ sơ, quy trình giải quyết TTHC, kết quả giải quyết TTHC.	Dữ liệu được thu thập và cập nhật trên hệ thống từ việc trao đổi giữa cơ quan, tổ chức và công dân.	Chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở; kết nối cung cấp từ kho dữ liệu cơ quan nhà nước; thủ tục hành chính, hồ sơ nhận giải quyết, kết quả giải quyết; thông tin các cơ quan nhà nước, TTHC, DVCTT, tổng hợp, thống kê, mức độ hài lòng...
21	CSDL về công báo điện tử		- Mục đích: Quản lý, cung cấp thông tin về văn bản pháp luật cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có nhu cầu khai thác thông tin. - Phạm vi: trên địa bàn trong và ngoài tỉnh. - Nội dung: Các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản cá biệt áp dụng trên địa bàn tỉnh.	Số hóa các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản cá biệt trên địa bàn tỉnh trên trang Công báo tỉnh. Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở theo yêu cầu của thời gian bất kỳ.	Số hóa các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản cá biệt trên địa bàn tỉnh trên trang Công báo tỉnh. Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở theo yêu cầu của thời gian bất kỳ.

22	CSDL về quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp		- Mục đích: Tin học hóa các quy trình hoạt động tác nghiệp, tiếp nhận, lưu trữ, trao đổi, tìm kiếm, xử lý văn bản, giải quyết công việc trong các cơ quan nhà nước trên môi trường điện tử. - Phạm vi: Các cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh. - Nội dung: Số hóa văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước; lưu trữ hồ sơ công việc, hồ sơ thủ tục hành chính điện tử tại Lưu trữ cơ quan, đơn vị.	Dữ liệu được thu thập và cập nhật từ việc trao đổi thông tin, gửi nhận văn bản, giữa các tổ chức, cơ quan nhà nước và lập, lưu giữ hồ sơ công việc của cán bộ, công chức, viên chức...	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở theo yêu cầu của từng thời kỳ.
23	CSDL Hệ thống Thư điện tử công vụ		- Mục đích: Giúp cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị trao đổi thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước dưới dạng thư điện tử. - Phạm vi: trên địa bàn toàn tỉnh. - Nội dung: Các thông điệp, thông tin cần trao đổi giữa các cá nhân, tổ chức qua môi trường mạng.	Thu thập, trao đổi thông tin của cá nhân, tổ chức, cơ quan nhà nước.	Chia sẻ dữ liệu mặc định; thống kê tỷ lệ trao đổi, sử dụng thư điện tử cơ quan nhà nước.
24	CSDL Hệ thống gửi nhận văn bản điện tử		- Mục đích: Kênh thông tin giúp các cơ quan, đơn vị gửi nhận văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước. - Phạm vi: trên địa bàn toàn tỉnh. - Nội dung: gửi nhận Văn bản qua môi trường mạng.	Nguồn dữ liệu được thu thập, cập nhật từ các cơ quan nhà nước và các tổ chức khác.	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng.
25	CSDL ngành giáo dục và đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	- Mục đích: phục vụ công tác quản lý, điều hành, hỗ trợ ra quyết định của các cơ quan quản lý giáo dục. - Phạm vi: ngành Giáo dục và Đào tạo của tỉnh	Nguồn dữ liệu được thu thập, cập nhật từ các cơ sở giáo dục.	Dữ liệu được chia sẻ theo hình thức chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù của từng cơ sở dữ liệu tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng.

			- Nội dung: thông tin về lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn tỉnh		
26	CSDL về lý lịch tư pháp	Công an tỉnh	- Mục đích: phục vụ công tác về lý lịch tư pháp trên địa bàn tỉnh. - Phạm vi: Công an tỉnh. - Nội dung: thông tin về lý lịch tư pháp trên địa bàn tỉnh.	Nguồn dữ liệu được thu thập từ các cơ quan có thẩm quyền trên toàn quốc, Công an tỉnh cập nhật.	Dữ liệu được chia sẻ theo hình thức chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù của từng cơ sở dữ liệu tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng.
27	CSDL hộ tịch điện tử	Sở Tư pháp	- Mục đích: phục vụ công tác đăng ký và quản lý hộ tịch. - Phạm vi: Sở Tư pháp, UBND các địa phương thuộc tỉnh. - Nội dung: thông tin hộ tịch của cá nhân được đăng ký theo quy định pháp luật.	- Thông tin hộ tịch của cá nhân được đăng ký thông qua Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung; - Thông tin hộ tịch được số hóa, chuẩn hóa từ sổ hộ tịch; - Thông tin được kết nối, chia sẻ từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; - Thông tin hộ tịch được chia sẻ, chuyển đổi, chuẩn hóa từ các phần mềm, cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử được thiết lập trước đây.	Dữ liệu được chia sẻ theo hình thức chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù của từng cơ sở dữ liệu tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng.
28	CSDL ngành thanh tra	Thanh tra tỉnh	- Mục đích: phục vụ quản lý các thông tin trong lĩnh vực thanh tra. - Phạm vi: Thanh tra tỉnh; UBND các địa phương thuộc tỉnh. - Nội dung: thông tin về lĩnh vực ngành thanh tra.	Nguồn dữ liệu được thu thập, cập nhật từ Thanh tra tỉnh, UBND các địa phương thuộc tỉnh; chia sẻ, kết nối từ cơ sở dữ liệu của Thanh tra Chính phủ.	Dữ liệu được chia sẻ theo hình thức chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù của từng cơ sở dữ liệu tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng.